

# Chứng khoán Việt Nam

## Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

### Xu hướng thị trường:

#### " Thị trường trong sắc đỏ "

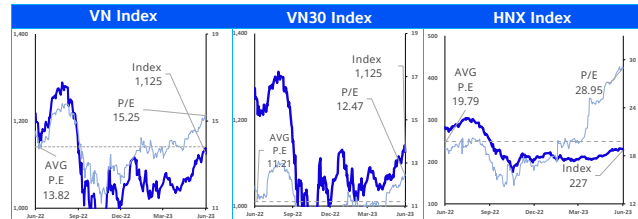
Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thanh khoản thị trường giảm nhẹ so với phiên trước, chỉ số chung chìm trong sắc đỏ trong toàn bộ phiên giao dịch và còn giảm về mức đóng cửa của thứ 5 tuần trước.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 12.96 điểm, tương ứng với 1.14%, đạt 1,125.39 điểm; HNX-Index giảm 2.77 điểm (-1.2%), đạt 227.48 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 17.35 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 907 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 113.47 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở HPG và VNM.

VCB (+0.79%), VNM (+1.84%), HAG (+4.4%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, HPG (-3.01%), BID (-1.87%), VPB (-1.73%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

Nông – Lâm – Ngư và Sản xuất phụ trợ là 2 nhóm ngành tăng ấn tượng trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như: HAG, VIF, PNJ.

Góc nhìn kỹ thuật: Thanh khoản giảm nhẹ so với phiên trước. MACD cho thấy động lượng tăng đã chững lại, phe mua đuối sức so với phe bán. RSI nằm dưới vùng quá mua, rủi ro không xác định, cần quan sát thêm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,125	-1.1	4.7	-7.6	15.5	1.7	4,542,026
VN30 Index	1,125	-1.4	5.2	-11.6	12.8	1.7	3,243,511
VN Midcap	1,470	-1.8	6.1	-8.6	13.3	1.4	819,376
VN Smallcap	1,328	-1.6	3.8	-8.5	25.0	1.0	252,089
HNX Index	227	-1.2	3.3	-19.4	29.1	1.3	269,005
UpCom	86	-0.4	5.5	-3.7	13.4	1.8	1,044,824

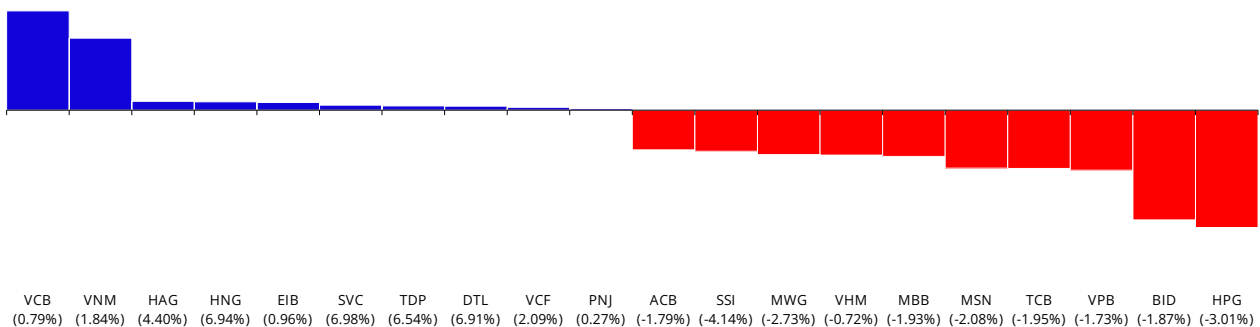
### Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-2.6	11.0	4.0	0.6	16.9	2.5	87,220
Bảo hiểm	-1.9	0.0	-1.9	-18.2	17.7	1.5	44,626
Bất động sản	-1.3	0.5	7.1	-27.0	14.8	1.6	801,240
CNTT	-0.6	4.4	13.4	-3.6	18.4	3.5	109,283
Dầu khí	-1.3	-0.1	42.7	0.6	42.3	2.5	61,266
Dịch vụ tài chính	-3.9	6.5	48.2	15.5	23.7	1.4	139,130
Tiền ích	-0.9	0.6	2.8	-13.0	11.6	2.1	311,657
Du lịch và Giải trí	-1.2	0.1	-7.6	-21.7	n.a	9.1	94,061
Hàng & DV CN	-1.5	6.5	13.4	-4.5	12.3	1.6	129,474
Hàng CN & Gia dụng	-0.2	6.0	-2.4	-16.4	10.7	1.8	50,579
Hóa chất	-2.0	7.6	17.6	-25.0	7.1	1.4	153,914
Ngân hàng	-0.8	6.1	18.0	12.4	8.7	1.7	1,719,954
Ô tô và phụ tùng	-0.2	3.7	12.7	-9.5	12.2	1.0	20,205
Tài nguyên Cơ bản	-2.8	17.1	39.8	5.9	25.8	1.4	195,728
Thẩm mỹ & Đồ uống	0.0	4.1	-7.0	-14.6	20.2	3.0	462,412
Truyền thông	1.7	4.7	50.5	-18.2	18.1	1.0	1,326
Xây dựng và Vật liệu	-1.8	6.0	35.9	-0.3	17.3	1.2	106,426
Y tế	-1.2	10.1	25.6	19.2	15.6	2.3	38,276

### Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	103	0.0	0.5	-1.2	0.3	-0.6	-2.1
USD/JPY	144	-0.2	0.8	2.7	8.6	10.0	5.6
USD/CNY	7	0.0	0.8	2.4	5.1	5.0	8.1
KRW/USD	1,318	0.8	1.7	-0.5	1.1	4.1	1.4
EUR/USD	1	0.0	0.3	-1.9	-0.7	-1.9	-4.4
USD/VND	23,567	0.1	0.2	0.4	0.3	-0.3	1.3
Dầu thô	69	-0.8	-0.7	-5.0	-5.4	-14.0	-37.1
Xăng	237	-8.9	-7.0	-12.3	-11.1	-3.6	-38.1
Khí đốt	3	-0.1	2.1	22.1	33.8	-40.5	-59.0
Than	128	0.0	3.0	-20.1	-27.5	-68.4	-67.5
Vàng	1,906	-0.1	-0.4	-1.9	-3.0	4.5	4.9
Thép cuộn	3,865	0.1	-0.2	2.0	-11.0	-6.8	-12.5

### Đóng góp vào VN Index



VCB (0.79%) VNM (1.84%) HAG (4.40%) HNG (6.94%) EIB (0.96%) SVC (6.98%) TDP (6.54%) DTL (6.91%) VCF (2.09%) PNJ (0.27%) ACB (-1.79%) SSI (-4.14%) MWG (-2.73%) VHM (-0.72%) MBB (-1.93%) MSN (-2.08%) TCB (-1.95%) VPB (-1.73%) BID (-1.87%) HPG (-3.01%)

[ Chuyên viên phân tích ]  
**Võ Thị Thùy Trang**  
 ☎ (84-28) 6299 - 8025  
 ✉ trang.vo@shinhan.com

[ Chuyên viên phân tích ]  
**Nguyễn Dương Phương**  
 ☎ (84-28) 6299 - 9004  
 ✉ phuong.nd@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV  
 để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc  
 click để theo dõi

# Điểm tin thị trường

## Tin tức doanh nghiệp

**1) IVS – Dịch vụ tài chính:** Chứng khoán Guotai Junan đặt mục tiêu lợi nhuận tăng trưởng 18%. Cụ thể, năm 2023, CTCP Chứng khoán Guotai Junan Việt Nam (mã IVS) đặt mục tiêu doanh thu 96,5 tỷ đồng, tăng 12% so với năm 2022; lợi nhuận trước thuế 25,8 tỷ đồng, tăng 18%.

**2) EIB – Ngân hàng:** Eximbank sẽ họp cổ đông bất thường bầu bổ sung thành viên HĐQT vào tháng 9. Trước đó, theo báo chí, vào ngày 21/6, HĐQT của Eximbank đã triệu tập cuộc họp bất thường của HĐQT nhằm bãi miễn Chủ tịch HĐQT và Tổng giám đốc hiện hành của Eximbank, bầu chủ tịch mới, bổ nhiệm quyền tổng giám đốc mới.

**3) PLX – Dầu khí:** Triển vọng lợi nhuận tăng mạnh năm 2023. Vượt qua năm 2022 với nhiều khó khăn của môi trường kinh doanh, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) được đánh giá có triển vọng lấy lại mức tăng trưởng lợi nhuận cao trong năm 2023.

## Cổ phiếu nổi bật trong ngày

### Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – VPB

**VPB – Ngân hàng:** Sau giai đoạn khó khăn, FE Credit đang được VPBank tích cực tái cấu trúc, với sự hỗ trợ của nhân sự từ SMBC. Theo VDSC, FE Credit dự kiến sẽ quay trở lại quỹ đạo lợi nhuận từ năm 2024, tuy nhiên vẫn cần theo dõi chặt chẽ quá trình phục hồi kinh tế.



# Xu hướng dòng tiền

Luận chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)						
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/28/2023	6/29/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Tài nguyên Cơ bản	19.2	1,424	1,708	1,433	
2	Hóa chất	12.6	681	863	767	
3	Thực phẩm và đồ uống	10.8	1,302	1,665	1,502	
4	Bất động sản	6.9	3,584	3,585	3,354	
5	Hàng cá nhân & Gia dụng	5.7	179	188	178	
6	Xây dựng và Vật liệu	2.0	1,207	1,346	1,319	
7	Bán lẻ	-3.6	332	358	371	
8	Dịch vụ tài chính	-4.6	1,833	1,957	2,051	
9	Ngân hàng	-5.1	2,683	2,574	2,714	
10	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-6.1	247	193	205	
11	Dầu khí	-9.0	98	169	186	
12	Bảo hiểm	-14.6	64	84	98	
13	Ô tô và phụ tùng	-15.9	163	100	119	
14	Du lịch và Giải trí	-17.4	146	131	158	
15	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-22.3	890	819	1,054	
16	Y tế	-26.0	14	16	21	
17	Công nghệ Thông tin	-30.7	99	70	102	

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
DIG	DIC Corp	Bất động sản	21,100	-5.8	-8.5	47.6	73	1,040.1	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	25,800	-3.0	3.8	43.3	41	960.8	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	8,300	4.4	2.7	-9.4	312	319.0	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	63,000	-3.7	-4.5	7.0	57	399.0	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	25,450	-4.1	-2.5	43.8	26	517.2	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	21,000	1.0	-0.5	-9.8	70	238.3	
PVT	Vận tải Dầu khí PVTrans	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	22,900	-0.2	6.0	4.1	83	175.3	
HNG	Nông nghiệp Quốc tế HAGL	Thực phẩm và đồ uống	4,160	6.9	6.9	0.0	810	86.0	
HBC	Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	Xây dựng và Vật liệu	10,100	0.0	11.0	9.7	205	86.8	
HHV	Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả	Xây dựng và Vật liệu	15,150	0.7	1.3	72.1	27	189.9	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	20,850	-2.1	-2.1	33.0	18	260.7	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	27,000	-1.1	0.0	2.7	33	149.6	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	14,900	-4.2	-6.9	16.9	11	344.3	
MBB	MBBank	Ngân hàng	20,300	-1.9	2.0	18.7	14	286.4	
NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	15,000	-3.8	2.4	7.1	6	600.8	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGĐ	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
HCD	SX và Thương mại HCD	Hóa chất	9,190.0	6.9	20.9	73.4	15.8	9.19	
HBC	Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	Xây dựng và Vật liệu	10,100.0	0.0	11.0	9.7	9.5	10.10	
C47	Xây dựng 47	Xây dựng và Vật liệu	8,250.0	1.5	6.6	34.5	6.9	8.25	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	8,300.0	4.4	2.7	-9.4	3.7	8.30	
HNG	Nông nghiệp Quốc tế HAGL	Thực phẩm và đồ uống	4,160.0	6.9	6.9	0.0	7.3	4.16	
BCE	XD và GT Bình Dương	Xây dựng và Vật liệu	6,900.0	5.3	4.5	22.8	4.1	6.90	
TCO	Vận tải Duyên Hải	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	7,900.0	-1.7	-1.0	4.6	-1.2	7.90	
AAT	Tiên Sơn Thanh Hóa	Hàng cá nhân & Gia dụng	6,340.0	-5.9	-9.0	27.8	-8.4	6.34	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	21,100.0	-5.8	-8.5	47.6	-7.0	21.10	
ST8	Thiết bị Siêu Thanh	Công nghệ Thông tin	26,300.0	5.2	-8.4	243.8	-5.9	26.30	

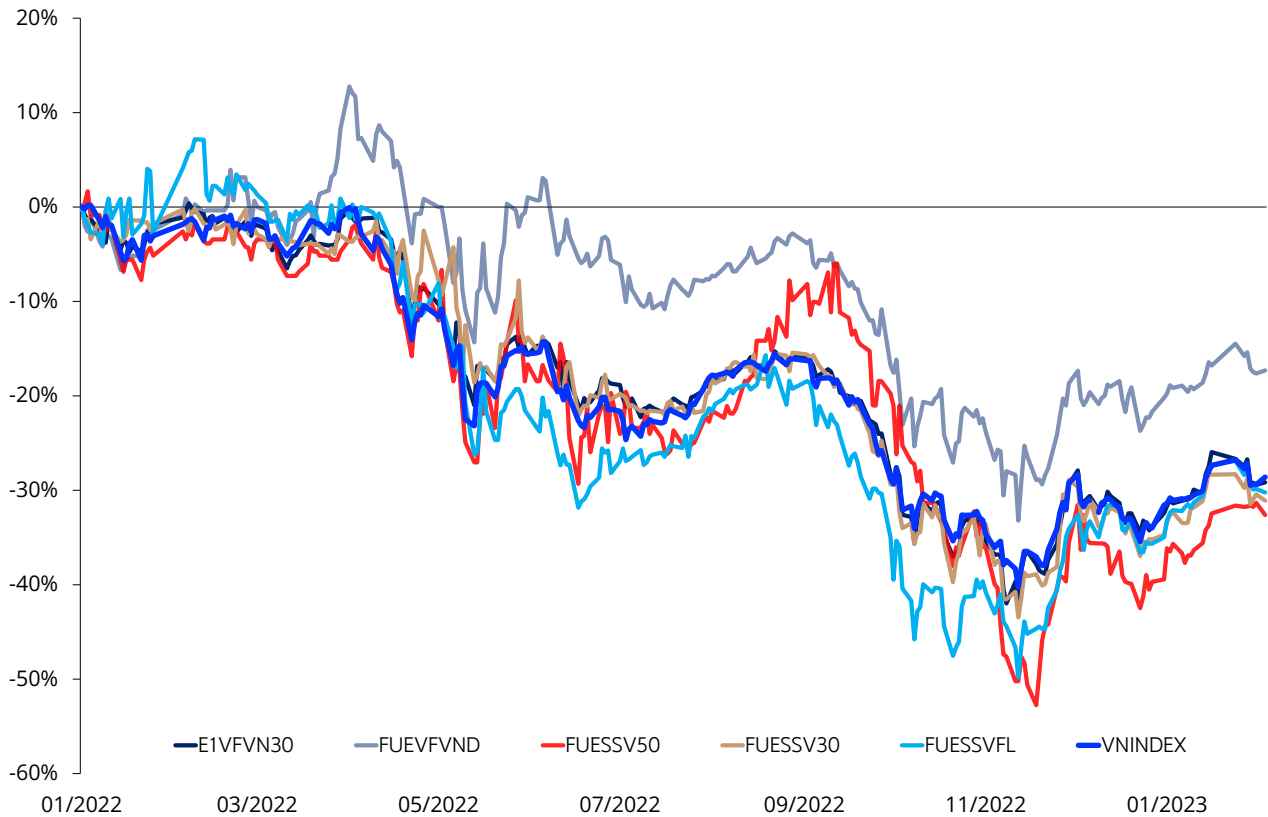
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(39.25)	DGC	HPG	214.14	6/29/2023	1,158.7	1,043.7	115.0
(25.85)	VND	VNM	90.83	6/28/2023	1,058.8	982.4	76.4
(23.98)	NLG	VHM	37.73	6/27/2023	912.7	1,379.3	-466.6
(20.55)	VRE	CTG	27.32	6/26/2023	1,108.6	1,556.0	-447.4
(18.06)	KBC	FRT	20.95	6/23/2023	1,185.5	1,225.8	-40.3
(17.63)	DCM	BMP	12	6/22/2023	1,221.5	1,629.5	-408.1
(16.91)	VCB	VHC	12	6/21/2023	1,682.8	1,641.4	41.4
(16.71)	EIB	HDG	11	6/20/2023	832.2	1,240.0	-407.9
(16.08)	GAS	DXS	7	6/19/2023	1,112.4	1,215.4	-103.0
(16.05)	SAB	MIG	7	6/16/2023	2,644.1	2,167.9	476.2
				6/15/2023	1,406.3	1,007.4	399.0
				6/14/2023	1,696.8	1,092.2	604.6
				6/13/2023	1,518.2	1,336.8	181.4
				6/12/2023	1,372.8	1,315.9	56.9
				6/9/2023	974.0	929.1	45.0
				6/8/2023	2,439.5	2,755.6	-316.1

Nguồn: Filingpro

# Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa									
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	19,300	-1.5%	6.0%	11.4%	263,600	5.1	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	24,100	-0.4%	7.8%	7.6%	286,800	6.9	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	16,780	0.5%	-0.6%	19.4%	7,800	0.1	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,800	-1.2%	4.7%	10.6%	11,700	0.2	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	9,120	-2.0%	6.2%	12.6%	19,300	0.2	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,100	-0.2%	8.9%	12.2%	2,700	0.0	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,420	-0.9%	6.0%	11.6%	48,500	0.4	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,020	-1.6%	6.1%	19.0%	41,300	0.4	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	13,330	-1.2%	5.6%	11.8%	16,700	0.2	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	17,710	-1.6%	7.6%	23.4%	85,000	1.5	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	14,600	-0.6%	7.1%	12.7%	143,100	2.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	354.1	-7.3	-24.6	-10.0	25.6	1.0	1.76	1.6	10.7	62.3
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	819.4	2.9	-12.9	-13.0	31.2	0.9	1.75	1.6	9.4	88.0
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	6.1	0.0	0.0	-8.5	46.9	1.0	1.76	1.6	11.4	48.5
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.8	0.1	0.6	-12.9	33.5	0.8	1.98	1.7	11.5	63.0
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	3.7	0.0	0.0	n.a	35.2	1.2	1.80	1.4	12.6	46.9
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-11.3	23.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	13.7	-0.3	-0.3	-9.8	33.8	0.9	1.96	1.7	11.5	63.3
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	3.2	3.3	3.3	n.a	n.a	1.1	1.77	1.3	8.2	70.2
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.2	-0.1	-11.3	25.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	162.1	1.2	-1.9	7.3	37.8	0.8	1.50	1.4	8.4	86.1
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-9.4	29.8	0.9	1.67	1.5	11.0	44.0

Nguồn: Bloomberg

## SEOUL

Shinhan Securities Corp.  
Shinhan Investment Tower  
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,  
Seoul, Korea 150-712  
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702  
Fax : (82-2) 6671-7573

## SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.  
Shanghai Representative Office  
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,  
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China  
Tel : (86-21) 6888-9135/6  
Fax : (86-21) 6888-9139

## NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.  
1325 Avenue of the Americas Suite 702,  
New York, NY 10019  
Tel : (1-212) 397-4000  
Fax : (1-212) 397-0032

## HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,  
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000  
Fax : (84-8) 6299-4232

## HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.  
Unit 7705 A, Level 77  
International Commerce Centre  
1 Austin Road West  
Kowloon, Hong Kong  
Tel : (852) 3713-5333  
Fax : (852) 3713-5300

## HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.  
Hanoi Branch  
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To  
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam  
Tel : (84-8) 6299-8000

## INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia  
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.  
22-23, Jakarta, Indonesia  
Tel : (62-21) 5140-1133  
Fax : (62-21) 5140-1599



### Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

### Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.